

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Năm 2025/ Year 2025)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ**
Name of company: **TECHNO-AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY**
- Địa chỉ trụ sở chính: 1D, Phạm Ngũ Lão, Phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam.
Address of headoffice: No. 1D Pham Ngu Lao street, Ninh Kieu ward, Can Tho city, Vietnam
- Điện thoại/ Telephone: (84-24) 32001155
- Email: info@tsccantho.com.vn/ congbothongtin@fitgroup.com.vn
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 1.968.589.250.000 VND
- Mã chứng khoán/ Stock symbol: TSC
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
Governance mode: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.
The implementation of internal audit: Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ Activities of the General Meeting of Shareholders:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

STT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	16/04/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Resolution of 2025 Annual General Meeting of Shareholders

II. Hội đồng quản trị (Năm 2025)/ *Board of Directors (annual report):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”)/ *Information about the members of the Board of Directors (“BOD”):*

STT No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors’ members</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Trọng Thanh	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>	18/04/2023	
2	Bà/Ms. Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>	19/04/2019	
3	Bà/Ms. Võ Thị Hồng Thắm	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>	18/04/2023	
4	Ông/Mr. Lê Việt Cường	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>	25/04/2024	
5	Ông/Mr. Nguyễn Tuấn Tú	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent member of BOD</i>	25/04/2024	16/04/2025
6	Bà/Ms. Cấn Thị Bích	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent member of BOD</i>	16/04/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT/ *Meetings of the Board of Directors:*

STT No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Director’ member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Trọng Thanh	07/07	100%	
2	Bà/Ms. Nguyễn Thị Minh Nguyệt	07/07	100%	
3	Bà/Ms. Võ Thị Hồng Thắm	07/07	100%	
4	Ông/Mr. Lê Việt Cường	07/07	100%	
5	Ông/Mr. Nguyễn Tuấn Tú	01/07	14,29%	Miễn nhiệm theo Nghị quyết 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2025

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

				<i>Dismissed according to Resolution 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated April 16, 2025</i>
6	Bà/Ms. Cấn Thị Bích	06/07	85,71%	Bầu bổ sung theo Nghị quyết 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2025 <i>Additional election according to Resolution 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated April 16, 2025</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors

Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện hoạt động giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc theo đúng các chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công Ty và Quy chế quản trị Công Ty. Các hoạt động chính như sau:

In 2025, the BOD has carried out supervisory activities for the Board of Management in accordance with the functions and tasks prescribed in the Company Charter and the Company's Governance Regulations. The main activities are as follows:

3.1. Triệu tập và chỉ đạo tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 16/04/2025 (lần 2); Theo dõi việc lập Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025;
Convening and directing the successful organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders on April 16, 2025 (2nd time); Monitor the preparation of the 2024 Performance Results Report and the 2025 Operation Plan of the Board of Directors to submit to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;

3.2. Theo dõi việc lập Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 và Báo cáo tài chính quý, bán niên năm 2025.
Monitor the preparation of separate and consolidated financial statements for 2024 and the quarters of 2025;

3.3. Chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của HĐQT; Đánh giá các báo cáo định kỳ của Ban Tổng Giám đốc về việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT và công tác quản lý, điều hành công ty, từ đó đưa ra những chỉ đạo kịp thời và linh hoạt, phù hợp với thực tiễn.

Organizing and supervising the General Director in implementing the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Resolutions of the Board of Directors; Evaluating on the General Director's periodic reports on the implementation of the Board of Directors' Resolutions and the management and operation of the company, thereby providing timely and flexible instructions in accordance with reality;

3.4. Theo dõi triển khai công tác công bố thông tin và tuân thủ các quy định về quản trị công ty đại chúng.

Monitoring the implementation of information disclosure and compliance with regulations on public company governance;

3.5. Thực hiện các hoạt động giám sát khác thuộc thẩm quyền của HĐQT với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

Carring out other supervisory activities under the authority of the Board of Directors with the Board of Management and managers.

HĐQT nhận thấy Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế của Công ty; triển khai đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT. Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ việc cung

cấp thông tin, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát tiếp cận, kiểm tra tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty.

The Board of Directors found that the Board of Directors had organized and managed the Company's production and business activities in accordance with its duties and powers as prescribed by law, the Company's Charter and regulations; and had fully implemented the Board of Directors' Resolutions. The Board of Directors had fully provided information, creating conditions for the Supervisory Board to access and inspect the Company's financial situation and other activities.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): Không có/ None.
5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)/ Resolutions/ Decisions of the Board of Directors (annual report):

STT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
1	01/2025/NQ-HĐQT	12/02/2025	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 <i>Approval of the organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT	19/05/2025	Thông qua các giao dịch, hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với các bên có liên quan <i>Approval of transactions and contracts generating revenue and expenses between the Company and related parties</i>	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT	20/06/2025	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm và soát xét bán niên 2025 <i>Approval of the selection of an auditor for the 2025 Annual Financial Statement and Semi-annual review</i>	100%
4	04.1/2025/NQ-HĐQT	25/07/2025	Thông qua giao dịch gửi tiền tại Ngân hàng Indovina <i>Approval of deposit transactions at Indovina Bank</i>	100%
5	04.2/2025/NQ-HĐQT	25/07/2025	Thông qua giao dịch gửi tiền tại Ngân hàng VietinBank <i>Approval of deposit transactions at VietinBank</i>	100%
6	05/2025/NQ-HĐQT	25/07/2025	Thông qua giao dịch cấp tín dụng tại Ngân hàng VietinBank <i>Approval of credit granting transactions at VietinBank</i>	100%
7	06/2025/NQ-HĐQT	15/10/2025	Thông qua việc mua cổ phần để góp vốn thành lập doanh nghiệp khác	100%

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.

			<i>Approval of the purchase of shares to contribute capital to establish another business</i>	
8	07/2025/NQ-HĐQT	12/11/2025	Thông qua việc mua cổ phần do Công ty cổ phần Chế biến Thực phẩm xuất khẩu Miền Tây phát hành cho cổ đông hiện hữu <i>Approval of the purchase of shares issued by West Food Processing Exports Joint Stock Company to existing shareholders</i>	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2025)/ *Board of Supervisors (annual report)*

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (“BKS”)/ *Information about members of Board of Supervisors:*

STT No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng BKS <i>Head of Board of Supervisors</i>	Ngày bắt đầu là thành viên 26/4/2021 <i>The date becoming to be the member: 26/4/2021</i>	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng <i>Bachelor of Finance and Banking</i>
2	Bà/Ms. Phạm Thị Thương	Thành viên BKS <i>Member of Board of Supervisors</i>	Ngày bắt đầu là thành viên 14/06/2022 <i>The date becoming to be the member: 14/06/2022</i>	Cử nhân kinh tế, Cử nhân Ngôn ngữ Anh <i>Bachelor of Economics, Bachelor of English Language</i>
3	Bà/Ms. Trương Thị Vân	Thành viên BKS <i>Member of Board of Supervisors</i>	Ngày bắt đầu là thành viên 25/04/2024 <i>The date becoming to be the member: 25/04/2024</i>	Cử nhân luật học <i>Bachelor of Laws</i>

2. Cuộc họp của BKS/ *Meetings of Board of Supervisors:*

STT No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Anh Tuấn	2/2	100%	100%	
2	Bà/Ms. Phạm Thị Thương	2/2	100%	100%	
3	Bà/Ms. Trương Thị Vân	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và Cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về việc chấp hành pháp luật, Điều lệ Công ty và việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty trên cơ sở quyền hạn và nhiệm vụ của BKS được quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS. Các công việc chính đã thực hiện như sau:

The Board of Supervisors has inspected and supervised the Board of Directors and the Board of Management regarding compliance with the law, the Company's Charter and the implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors of the Company based on the authority and duties of the Board of Supervisors as stipulated in the Company's Charter and the Board of Supervisors' Operating Regulations. The main tasks performed are as follows:

- 3.1. Tổ chức cuộc họp của Ban kiểm soát thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động trong năm 2025 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025. Báo cáo này cũng thể hiện rõ nội dung giám sát, phối hợp của BKS đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024.

Organizing a meeting of the Board of Supervisors to approve the 2024 Operational Report and the 2025 Operational Plan to submit to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders. This report also clearly shows the content of the Board of Supervisors' supervision and coordination with the Board of Directors and the Board of General Directors in 2024;

- 3.2. Kiểm tra, thẩm định Báo cáo quản trị, Báo cáo thường niên năm 2024;

Checking and evaluating the Management Report and Annual Report for 2024;

- 3.3. Kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập các Báo cáo tài chính định kỳ.

Checking the accuracy, honesty and legality in preparing periodic financial reports;

- 3.4. Giám sát công tác công bố thông tin, thực hiện các nghĩa vụ của công ty đại chúng theo quy định pháp luật.

Supervising information disclosure and perform the obligations of a witness as prescribed by law;

- 3.5. Trưởng ban kiểm soát tham dự cuộc họp HĐQT; kiểm tra việc ban hành, thực thi các Nghị quyết của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, kịp thời của công tác quản lý, điều hành Công ty.

The Head of the Supervisory Board attends the Board of Directors' meetings; inspects the issuance and implementation of Resolutions of the Board of Directors and the Board of Management to assess the reasonableness, legality and timeliness of the Company's management and operation.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- 4.1. Tham gia đánh giá độc lập hoạt động kinh doanh của công ty; Phối hợp với bộ phận kiểm soát nội bộ thực hiện kiểm tra, kiểm soát các hoạt động nghiệp vụ tại công ty cũng như các đơn vị thành viên;

Participating in independent assessment of the company's business activities; Coordinate with the internal control department to conduct inspections and controls of business activities at the company as well as its member units;

- 4.2. Đóng góp ý kiến, phối hợp cùng HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc lập Báo cáo quản trị năm 2024, Báo cáo quản trị 06 tháng đầu năm 2025 và Báo cáo thường niên năm 2024;

Contributing opinions and coordinate with the Board of Directors and the Board of Management in preparing the Management Report for 2024, Management Report for the first six months of 2025 and the Annual Report for 2024;

- 4.3. Tham gia đóng góp ý kiến trong công tác điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc;

Participating in contributing opinions in the management work of the Board of Directors and the Board of Management;

- 4.4. Hỗ trợ công tác chuẩn hóa hệ thống báo cáo quản trị nội bộ của Công ty.

Supporting the standardization of the Company's internal management reporting system;

- 4.5. Khuyến nghị biện pháp khắc phục kịp thời nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh của Công Ty;

Recommending timely remedial measures to limit risks in the Company's business operations;

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors (if any)*: Không có/ *None*.

IV. Ban điều hành/ *Board of Management*:

Thành viên ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of Birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên ban điều hành <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management</i>
Bà/Ms. Võ Thị Hồng Thắm	Tổng Giám đốc <i>General Director</i>		Cử nhân Quản trị kinh doanh; Cử nhân ngoại ngữ chuyên ngành Anh Văn <i>Bachelor of Business Administration; Bachelor in English Language</i>	26/09/2022

V. Kế toán trưởng/ *Chief Accountant*:

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of Birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm <i>Date of appointment / dismissal</i>
Lê Thị Thương	1	Cử nhân Kế toán <i>Bachelor of Accounting</i>	26/05/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance*:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Công ty tham gia một số hội thảo chuyên đề liên quan về quản trị công ty đối với các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký do Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các Sở giao dịch chứng khoán tổ chức.

Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:

The Company participated in a number of seminars related to corporate governance for members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director, other managers and Secretaries organized by the State Securities Commission and the Stock Exchanges.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ *The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of affiliated persons of the Company: (Vui lòng xem Phụ lục 01 đính kèm/ Please see attached Appendix 01).*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons: (Vui lòng xem Phụ lục 02 đính kèm/ Please see attached Appendix 02).*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không có/ None.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects:*
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): (Vui lòng xem Phụ lục 02 đính kèm/ Please see attached Appendix 02).*
 - 4.2. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: Không có/ None.*
 - 4.3. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): Không có/ None.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons: (Vui lòng xem Phụ lục 03 đính kèm/ Please see attached Appendix 03).*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company: Không có/ None.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues: Không có/ None.*

Nơi nhận: Recipients:

- Như Kinh gửi;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)



Nguyễn Trọng Thanh

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

PHỤ LỤC 01/ APPENDIX 01

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY/ THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH No.,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Com pany
1	Nguyễn Trọng Thanh		Chủ tịch HĐQT Chairman of BOD					14/06/2022			Người nội bộ Internal persons
2	Nguyễn Thị Minh Nguyệt		Thành viên HĐQT Member of BOD					19/04/2019			
3	Lê Việt Cường		Thành viên HĐQT Member of BOD					25/04/2024			
4	Nguyễn Tuấn Tú		Thành viên HĐQT độc lập Independent member of BOD					25/04/2024	16/04/2025	Miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ ngày 16/04/2025 Dismissed according to Resolution No. 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ dated April 16, 2025	
5	Cần Thị Bích		Thành viên HĐQT độc lập Independent member of BOD					16/04/2025		Bầu bổ sung theo Nghị quyết số 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ ngày 16/04/2025	

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.

										<i>Additional election according to Resolution 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 16/04/2025</i>	
6	Võ Thị Hồng Thắm		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc <i>Member of BOD and General Director</i>						18/04/2022		
7	Nguyễn Anh Tuấn		Trưởng Ban kiểm soát <i>Head of Board of Supervisors</i>						26/4/2021		
8	Phạm Thị Thương		Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of Board of Supervisors</i>						14/06/2022		
9	Trương Thị Vân		Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of Board of Supervisors</i>						25/04/2024		
10	Lê Thị Thương		Kế Toán Trưởng <i>Chief Accountant</i>						26/05/2022		
11	Bùi Hồng Hạnh		Người được ủy quyền CBTT kiêm Người phụ trách quản trị công ty						07/05/2019		

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

			<i>Authorized person to disclose information and person in charge of corporate governance</i>								
12	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T			0102182140	08/03/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 5, tòa Times Tower - HACC 1 Complex Building, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	19/09/2014			Công ty mẹ <i>Parent Company</i>
13	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long			1800512175	09/11/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Long	Số 150 đường 14 tháng 9, Phường Thanh Đức, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam				Cùng chung công ty mẹ <i>Same parent company</i>
14	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại F.I.T Việt Nam			0106567335	10/06/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 5 – Tòa Times Tower, Số 35 Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam				
15	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản F.I.T			0107499328	11/07/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 5 – Tòa Times Tower, Số 35 Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam				
16	Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas			0314033736	27/09/2016	Sở kế hoạch và đầu tư TP Hồ Chí Minh	Số 276 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam				
17	Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Benovas			1501057104	27/09/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Long	Số 68Đ Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam				

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

18	Công ty Cổ phần Thuốc Ung thư Benovas			0107753133	08/03/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 5 – Tòa nhà HACCI Complex tại lô 2.6, No đường Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam				
19	Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm VPC - Sài Gòn			0311124093	06/09/2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long	Số 150 đường 14 tháng 9, Phường Thanh Đức, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam				
20	Công ty Liên doanh SX Kinh doanh, XNK Dược phẩm và Trang thiết bị y tế						Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào				
21	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte			0110176630	09/11/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội	Tầng 5 – Tòa Times Tower, số 35 đường Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	09/11/2022			
22	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Nông Tín			3901167137	12/07/2013	Sở kế hoạch và đầu tư TP Hồ Chí Minh	Tầng 1, Tòa nhà HSC, số 162B Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	21/01/2016			
23	Công ty Cổ phần FIT Consumer			0313522734	06/11/2015	Sở kế hoạch và đầu tư TP.HCM	Số 1D đường Phạm Ngũ Lão, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Việt Nam				
24	Công ty Cổ phần Hạt giống TSC			1801361391	08/10/2014	Sở kế hoạch và đầu tư TP Cần Thơ	Số 1D đường Phạm Ngũ Lão, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Việt Nam	19/10/2015			
25	Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất			1800512175	18/06/2003	Sở Kế hoạch và Đầu tư	KCN Cái Sơn Hàng Bàng, đường Hoàng Quốc Việt, KV 4,				

Công ty con
cấp 1
Level 1
Subsidiary

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.

	khẩu Miền Tây					thành phố Cần Thơ	Phường An Bình, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam				
26	Công ty Cổ phần Westfood Hậu Giang			6300265343	14/09/2015	Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Hậu Giang	Khu Công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, Xã Châu Thành, Tp. Cần Thơ, Việt Nam	14/09/2015			Công ty con cấp 2 Level 2 Subsidiary
27	Công ty Cổ phần nước khoáng Khánh Hòa			4200283916	09/06/2006	Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Khánh Hòa	Thôn Cây Sung, Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	22/06/2021			
28	Công ty Cổ phần FIT Cosmetics			0104344157	22/12/2009	Sở kế hoạch và đầu tư TP Hồ Chí Minh	Tầng 2, số 81 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty liên kết, Công ty có liên quan với TV HĐQT Affiliated company, Company related to member of BOD
29	Công ty Cổ phần Today Cosmetics			1101403543	23/09/2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An	Lô 26, Đường số 9, KCN Tân Đức, xã Đức Hòa, Tây Ninh, Việt Nam				Công ty có liên quan với TV BKS Company related to member of Board of Supervisors
30	Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Liên Kết Truyền Thông			0101333044	12/11/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Số 8 T6 tập thể Sư đoàn 361, tổ 44A, Phường Yên Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	14/06/2022			Công ty có liên quan với TV HĐQT Company related to member of BOD
31	Công Ty Cổ Phần Công			0314524660	20/07/2017	Sở Kế hoạch và	Ô 34, Dự án khu nhà ở thấp tầng The Premier tại Lô E2/D21, Khu Đô thị	14/06/2022			Công ty có liên quan với TV HĐQT

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.

	Nghệ Xanh Goda					Đầu tư TP Hà Nội	mới Cầu Giấy, đường Tôn Thất Thuyết, Phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội, Việt Nam				<i>Company related to member of BOD</i>
32	Công ty cổ phần Đầu tư Tây Đô Cửu Long			1801810382	04/11/2025	Sở Tài chính TP. Cần Thơ	KCN Cái Sơn Hàng Bàng, đường Hoàng Quốc Việt, KV 4, Phường An Bình, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	04/11/2025			Công ty do TSC sở hữu trên 10% cổ phần có quyền biểu quyết <i>Company in which TSC owns more than 10% of the shares have voting rights.</i>
33	Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Tổng hợp Sông Hồng			0105024329	26/11/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Số 267 Đường Quang Trung, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	25/04/2024	16/04/2025	Miễn nhiệm Thành viên HĐQT <i>Dismissal of Board of Directors Member</i>	Công ty có liên quan với TV HĐQT <i>Company related to member of BOD</i>
34	Công ty cổ phần Falcon Đồng Trúc			0104062272	17/07/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Số 267 đường Quang Trung, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	25/04/2024	16/04/2025	Miễn nhiệm Thành viên HĐQT <i>Dismissal of Board of Directors Member</i>	Công ty có liên quan với TV HĐQT <i>Company related to member of BOD</i>
35	Công ty cổ phần Liên Hợp Thực Phẩm			0500238265	06/12/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Số 267 đường Quang Trung, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	25/04/2024	16/04/2025	Miễn nhiệm Thành viên HĐQT <i>Dismissal of Board of Directors Member</i>	Công ty có liên quan với TV HĐQT <i>Company related to member of BOD</i>

(Danh sách người có liên quan của Công ty đồng thời là người có liên quan của người nội bộ được liệt kê tại Mục 1 Phần VIII của Báo cáo này/The list of related persons of the Company who are also related persons of insiders is provided in Section I, Part VIII of this Report)

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

PHỤ LỤC 02/ APPENDIX 02

**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC
GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

*Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders,
internal persons and affiliated persons*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. Approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ) <i>Content, quantity, total value of transaction (VND)</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty cổ phần Tập đoàn F.I.T ("FIT")	Công ty mẹ <i>Parent Company</i>	Số ĐKKD: 0102182140 Ngày cấp: 08/03/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tầng 5, tòa Times Tower - HACC 1 Complex Building, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2025	1. Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024 và Nghị quyết HĐQT số 04/2024/NQ-HĐQT ngày 15/05/2024 <i>Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ dated April 25, 2024 and Resolution of the Board of Directors No. 04/2024/NQ-HĐQT dated May 15, 2024</i>	Chi phí thuê văn phòng/ TSC <i>pays for office rent:</i> 308.612.084 VND	
							Chi phí tiền điện và gửi xe (FIT trả hộ)/ <i>Electricity and parking bill (FIT pays):</i> 13.572.845 VND	
					26/11/2025		FIT chuyển tiền hợp tác đầu tu/ <i>FIT transfers investment funds:</i> 80.000.000.000 VND	
					28/11/2025		FIT chuyển tiền hợp tác đầu tu/ <i>FIT transfers investment funds:</i> 36.000.000.000 VND	
					15/12/2025	2. Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025 và Nghị quyết HĐQT số 02/2025/NQ-HĐQT ngày 19/05/2025 <i>Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated April 18, 2025 and Resolution of the Board of Directors No. 02/2025/NQ-HĐQT dated May 19, 2025</i>	FIT chuyển tiền hợp tác đầu tu/ <i>FIT transfers investment funds:</i> 28.000.000.000 VND	
					16/12/2025		FIT chuyển tiền hợp tác đầu tu/ <i>FIT transfers investment funds:</i> 8.700.000.000 VND	
					26/12/2025		FIT chuyển tiền hợp tác đầu tu/ <i>FIT transfers investment funds:</i> 700.000.000 VND	

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

2	Công ty Cổ phần chế biến thực phẩm xuất khẩu Miền Tây (“Westfood Cần Thơ”)	Công ty con cấp 1 <i>Level 1 Subsidiary</i>	Số ĐKKD: 1800512175 Ngày cấp: 18/06/2003 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Cần Thơ	KCN Cái Sơn Hàng Bàng, đường Hoàng Quốc Việt, KV 4, Phường An Bình, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	2025		Doanh thu cho thuê văn phòng/ <i>Office rental revenue:</i> 108.000.000 VND	
					04/09/2025		Westfood Cần Thơ trả tiền vay/ <i>Westfood Can Tho pays loans:</i> 10.000.000.000 VND	
					15/12/2025 – 17/12/2025		TSC thanh toán tiền mua cổ phần Westfood Cần Thơ/ <i>TSC pays for Westfood Can Tho shares:</i> 37.053.210.000 VND	
					31/12/2025		Westfood Cần Thơ thanh toán tiền thuê mặt bằng/ <i>Westfood Can Tho pays rent for premises:</i> 237.600.000 VND	
3	Công ty Cổ phần FIT Cosmetics	Công ty liên kết; có liên quan với TV HĐQT <i>Affiliated company, Company related to member of BOD</i>	Số ĐKKD: 0104344157 Ngày cấp: 22/12/2009 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh	Tầng 2 số 81 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	26/06/2025		TSC chuyển tiền cho vay/ <i>TSC gives loans:</i> 22.000.000.000 VND	
					27/06/2025		TSC chuyển tiền cho vay/ <i>TSC gives loans:</i> 41.374.000.000 VND	
4	Công ty Cổ phần Today Cosmetics	Công ty liên kết; có liên quan với TV BKS	Số ĐKKD: 1101403543 Cấp ngày: 23/09/2011 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An	Lô 26, Đường số 9, Khu công nghiệp Tân Đức, Xã Đức Hòa, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	26/06/2025		TSC chuyển tiền cho vay/ <i>TSC gives loans:</i> 5.825.000.000 VND	
5	Công ty TNHH xuất nhập khẩu và thương mại F.I.T Việt Nam (FIT TRADING”)	Cùng chung công ty mẹ <i>Same parent company</i>	Số ĐKKD: 0106567335 Cấp ngày: 10/06/2014 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tầng 5 – Tòa Times Tower, Số 35 Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	29/07/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025 và Nghị quyết HĐQT số 02/2025/NQ-HĐQT ngày 19/05/2025 <i>Resolution of the General Meeting of Shareholders No.</i>	TSC chuyển tiền hợp tác đầu tư/ <i>TSC transfers investment funds:</i> 100.000.000.000 VND	
					30/07/2025		TSC chuyển tiền hợp tác đầu tư/ <i>TSC transfers investment funds:</i> 100.000.000.000 VND	

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

					01/08/2025	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated April 18, 2025 and Resolution of the Board of Directors No. 02/2025/NQ-HĐQT dated May 19, 2025	TSC chuyển tiền hợp tác đầu tư/ TSC transfers investment funds: 50.000.000.000 VND	
					06/08/2025		TSC chuyển tiền hợp tác đầu tư/ TSC transfers investment funds: 50.000.000.000 VND	
6	Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long (“DCL”)	Cùng chung công ty mẹ Same parent company	Số ĐKKD: 1800512175 Cấp ngày: 09/11/2004 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long	Số 150 đường 14 tháng 9, Phường Thanh Đức, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam	25/12/2025		Doanh thu từ việc thanh lý tài sản cho DCL/ Revenue from the liquidation of assets to DCL: 22.685.185 VND	

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.

PHỤ LỤC 03/ APPENDIX 03
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

STT No.	Tên cá nhân/tổ chức Name	Số tài khoản giao dịch (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH ID card No./Passport No	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Nguyễn Trọng Thanh		Chủ tịch HĐQT Chairman of BOD					0	0	
1.1	Phạm Quốc Tuấn							0	0	Bố vợ Father-in-law
1.2	Nguyễn Thị Khoá							0	0	Mẹ vợ Mother-in-law
1.3	Phạm Thị Thanh Mai							0	0	Vợ Wife
1.4	Nguyễn Ngọc Hân							0	0	Con Daughter
1.5	Nguyễn Trọng Bình							0	0	Em trai Brother
1.6	Nguyễn Thị Hồng Nhung							0	0	Em dâu Sister-in-law
1.7	Nguyễn Thị Lan							0	0	Em gái Sister

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.

1.8	Nguyễn Trọng Tĩnh							0	0	Em trai <i>Brother</i>
1.9	Đinh Thị Ngọc Thúy							0	0	Em dâu <i>Sister-in-law</i>
1.10	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Nông Tín			3901167137	12/07/2013	Sở kế hoạch và đầu tư TP Hồ Chí Minh	Tầng 1, Tòa nhà HSC, số 162B Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>
1.11	Công ty Cổ phần FIT Cosmetics			0104344157	22/12/2009	Sở kế hoạch và đầu tư TP Hồ Chí Minh	Tầng 2, số 81 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>
1.12	Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Liên Kết Truyền Thông			0101333044	12/11/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Số 8 T6 tập thể Sư đoàn 361, tổ 44A, Phường Yên Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Phó Giám đốc <i>Vice Director</i>
1.13	Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Xanh Goda			0314524660	20/07/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Ô 34, Dự án khu nhà ở thấp tầng The Premier tại Lô E2/D21, Khu Đô thị mới Cầu Giấy, đường Tôn Thất Thuyết, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>
2	Nguyễn Thị Minh Nguyệt		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>					0	0	
2.1	Hoàng Văn Hòa							0	0	Chồng <i>Husband</i>
2.2	Hoàng Minh Tâm							10.000	0,007%	Con <i>Son</i>
2.3	Hoàng Hạnh Minh							0	0	Con <i>Daughter</i>
2.4	Nguyễn Ngọc Châu							0	0	Con dâu <i>Daughter-in- law</i>

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

2.5	Nguyễn Thị Thu Nga							0	0	Em <i>Sister</i>
2.6	Nguyễn Xuân Hoàng							0	0	Em <i>Brother</i>
2.7	Nguyễn Duy Thanh							0	0	Em <i>Brother</i>
2.8	Bàng Minh Trang							0	0	Em dâu <i>Sister-in-law</i>
2.9	Hoàng Văn Thành							0	0	Bố chồng <i>Father-in-law</i>
2.10	Công ty cổ phần Tập đoàn F.I.T			0102182140	08/03/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 5, tòa Times Tower - HACC 1 Complex Building, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	80.857.223	41,07%	Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman</i>
2.11	Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây			1800512175	18/06/2003	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Cần Thơ	KCN Cái Sơn Hàng Bàng, đường Hoàng Quốc Việt, KV 4, Phường An Bình, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	0	0	Chủ tịch HĐQT, TGĐ <i>Chairman, General Director</i>
2.12	Công ty Cổ phần Westfood Hậu Giang			6300265343	14/09/2015	Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Hậu Giang	Khu Công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, xã Châu Thành, Tp. Cần Thơ, Việt Nam	0	0	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>
3	Võ Thị Hồng Thắm		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>					0	0	
3.1	Nguyễn Thị Du							0	0	Mẹ ruột <i>Mother</i>
3.2	Đoàn Mạnh Huy							0	0	Con trai <i>Son</i>

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

3.3	Đoàn Khánh Ngân							0	0	Con gái <i>Daughter</i>
4	Lê Việt Cường		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>					0	0	
4.1	Nguyễn Thị Thanh Thủy							0	0	Vợ <i>Wife</i>
4.2	Lê Bảo Khang							0	0	Con trai <i>Son</i>
4.3	Lê Thành Công							0	0	Bố <i>Father</i>
4.4	Lê Thị Mùi							0	0	Mẹ <i>Mother</i>
4.5	Lê Trung Kiên							0	0	Anh trai <i>Brother</i>
4.6	Lê Thị Minh Hiền							0	0	Chị gái <i>Sister</i>
4.7	Nguyễn Hữu Đông							0	0	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
4.8	Phạm Thị Luận							0	0	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
4.9	Phan Thị Nhung							0	0	Chị dâu <i>Sister-in-law</i>
4.10	Đặng Ngọc Thế							0	0	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
4.11	Công ty cổ phần Tập đoàn F.I.T			0102182140	08/03/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tầng 5, Tòa nhà HACCI Complex Building, Số 35 Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, TP. Hà Nội	80.857.223	41,07%	Kế toán trưởng <i>Cheft Accountant</i>
4.12	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte			0110176630	09/11/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tầng 5 - Tòa Times Tower, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

4.13	Công ty cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây			1800512175	18/06/2003	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Cần Thơ	KCN Cái Sơn Hàng Bàng, đường Hoàng Quốc Việt, KV 4, Phường An Bình, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	0	0	TV HĐQT kiêm GD tài chính <i>Member of BOD; Director of Finance</i>
4.14	Công ty Cổ phần Westfood Hậu Giang			6300265343	14/09/2015	Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Hậu Giang	Khu Công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, Xã Châu Thành, TP. Cần Thơ, Việt Nam	0	0	TV HĐQT <i>Member of BOD</i>
4.15	Công ty Cổ phần FIT Cosmetics			0104344157	22/12/2009	Sở kế hoạch và đầu tư TP Hồ Chí Minh	Tầng 2, số 81 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	TGD <i>General Director</i>
5	Cần Thị Bích		Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent member of BOD</i>					0	0	
5.1	Cần Văn Biển							0	0	Bố đẻ (Đã mất) <i>Father (passed away)</i>
5.2	Trần Thị Tươi							0	0	Mẹ đẻ (Đã mất) <i>Mother (passed away)</i>
5.3	Cần Thị Thành							0	0	Chị gái <i>Sister</i>
5.4	Cần Thị Bình							0	0	Chị gái <i>Sister</i>
5.5	Cần Xuân Môn							0	0	Anh trai <i>Brother</i>

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

5.6	Cần Thị Nhâm			0	0	Chị gái <i>Sister</i>
5.7	Cần Thị Thìn			0	0	Chị gái <i>Sister</i>
5.8	Cần Văn Mạch			0	0	Anh trai <i>Brother</i>
5.9	Trần Văn Hoan			0	0	Chồng <i>Husband</i>
5.10	Trần Minh Trang			0	0	Còn gái <i>Daughter</i>
5.11	Trần Đức Nhuận			0	0	Bố chồng (Đã mất) <i>Father-in-law (Passed away)</i>
5.12	Trần Thị Thược			0	0	Mẹ chồng (Đã mất) <i>Mother-in-law (Passed away)</i>
5.13	Đỗ Văn Hoạt			0	0	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
5.14	Nguyễn Đình Hới			0	0	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
5.15	Lê Thị Thượng			0	0	Chị dâu <i>Sister-in-law</i>

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

5.16	Đỗ Thị Lê							0	0	Chị dâu <i>Sister-in-law</i>
6	Nguyễn Anh Tuấn		Trưởng Ban kiểm soát <i>Head of Board of Supervisors</i>					0	0	
6.1	Nguyễn Văn Khoa							0	0	Bố ruột <i>Father</i>
6.2	Lã Thị Xuân							0	0	Mẹ ruột <i>Mother</i>
6.3	Nguyễn Đình Ứng							0	0	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
6.4	Trần Thị Hồng							0	0	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
6.5	Nguyễn Thanh Hà							0	0	Vợ <i>Wife</i>
6.6	Nguyễn Quang Bách							0	0	Con trai <i>Son</i>
6.7	Nguyễn Minh Châu							0	0	Con gái <i>Dauther</i>
6.8	Nguyễn Khoa Bằng							0	0	Em trai <i>Brother</i>
6.9	Công ty Cổ phần FIT Consumer			0313522734	06/11/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Số 1D Đường Phạm Ngũ Lão, Phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	0	0	TV HĐQT, Tổng Giám đốc <i>Member of BOD; General Director</i>
6.10	Công ty Cổ phần Today Cosmetics			1101403543	23/09/2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An	Lô 26, Đường số 9, Khu công nghiệp Tân Đức, Xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	0	0	TV HĐQT <i>Member of BOD</i>

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

6.11	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản F.I.T			0107499328	11/07/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 5, tòa Times Tower, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	TV BKS Member of Board of Supervisors
6.12	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte			0110176630	09/11/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 5 - Tòa Times Tower, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	TV BKS Member of Board of Supervisors
7	Phạm Thị Thương		Thành viên BKS Member of Board of Supervisors					0	0	
7.1	Phạm Tiến Huân							0	0	Bố Father
7.2	Nguyễn Thị Minh Nguyệt							0	0	Mẹ Mother
7.3	Phạm Thị Hiền	1. 064C866488 – Công ty cổ phần chứng khoán Đại Nam 2. 297526 - Công ty cổ phần Chứng khoán VPS						0	0	Em gái Sister
7.4	Bùi Anh Tú									Em rể Brother-in-law
7.5	Công ty Cổ phần FIT Consumer			0313522734	06/11/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	Số 1D Đường Phạm Ngũ Lão, Phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	0	0	Trưởng BKS Head of Board of Supervisors
7.6	Công ty Cổ phần Today Cosmetics			1101403543	23/09/2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An	Lô 26, Đường số 9, Khu công nghiệp Tân Đức, Xã	0	0	TV BKS

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.

							Đức Hòa, Tây Ninh, Việt Nam			<i>Member of Board of Supervisors</i>
7.7	Công ty Cổ phần Đầu tư JJK Holdings			0900848515	16/10/2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên	Số 37 Phố Mới, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên	0	0	Kế toán trưởng <i>Cheft Accountant</i>
8	Trương Thị Vân		Thành viên BKS <i>Member of Board of Supervisors</i>					0	0	
8.1	Trương Quốc Đạt							0	0	Bố đẻ <i>Father</i>
8.2	Hà Thị Lý							0	0	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
8.3	Lê Đình Thuyền							0	0	Chồng <i>Husband</i>
8.4	Lê Đình Vận							0	0	Bố chồng <i>Father-in-law</i>
8.5	Phạm Thị Phụng							0	0	Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>
8.6	Lê Đình Thắng							0	0	Con trai <i>Son</i>
8.7	Lê Quang Đăng							0	0	Con trai <i>Son</i>
8.8	Trương Thị Chính							0	0	Chị gái <i>Sister</i>
8.9	Trương Thị Thủy							0	0	Chị gái <i>Sister</i>
8.10	Trương Thị Tiên							0	0	Em gái <i>Sister</i>

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

8.11	Trương Hà Thảo Hiền							0	0	Em gái <i>Sister</i>
8.12	Ninh Minh Thành							0	0	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
8.13	Dương Văn Thuận							0	0	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
8.14	Công ty Cổ phần Thuốc Ung thư Benovas			0107753133	08/03/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM	Tầng 5- Tòa nhà HACCI Complex tại lô 2.6, No đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Trưởng BKS <i>Head of Board of Supervisors</i>
8.15	Công ty Cổ phần FIT Consumer			0313522734	06/11/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Số 1D Đường Phạm Ngũ Lão, Phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	0	0	TV BKS <i>Member of Board of Supervisors</i>
9	Võ Thị Hồng Thắm		Tổng Giám đốc <i>General Director</i>					0	0	Như trên <i>As above</i>
10	Lê Thị Thương		Kế toán trưởng <i>Cheft Accountant</i>					0	0	
10.1	Lê Văn Quý							0	0	Bố <i>Father</i>
10.2	Lê Thị Huyền							0	0	Chị <i>Sister</i>
10.3	Lê Thị Trang							0	0	Chị <i>Sister</i>
10.4	Lê Văn Quỳnh							0	0	Anh <i>Brother</i>
10.5	Vũ Đức Mạnh							0	0	Anh rể <i>Brother-in-law</i>

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

10.6	Lê Văn Hưng							0	0	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
10.7	Viên Thị Thủy							0	0	Chị dâu <i>Sister-in-law</i>
10.8	Lương Văn Dương							0	0	Chồng <i>Husband</i>
10.9	Lương Trắc Kính							0	0	Bố chồng <i>Father-in-law</i>
10.10	Lương Thị Lịch							0	0	Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>
10.11	Công ty Cổ phần FIT Consumer			0313522734	06/11/2015	Sở kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	Số 1D Đường Phạm Ngũ Lão, Phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	0	0	Kế toán trưởng <i>Cheft Accountant</i>
10.12	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte			0110176630	09/11/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 5 - Tòa Times Tower, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Tổng Giám đốc <i>General Director</i>
10.13	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Nông Tín			3901167137	12/07/2013	Sở kế hoạch và đầu tư TP Hồ Chí Minh	Tầng 1, Tòa nhà HSC, số 162B Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Kế toán trưởng <i>Cheft Accountant</i>
10.14	Công ty cổ phần Hạt giống TSC			1801361319	08/10/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Cần Thơ	Số 1D, Phạm Ngũ Lão, Phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	0	0	Kế toán trưởng <i>Cheft Accountant</i>
10.15	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long			1500202535	09/11/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Long	Số 150 đường 14 tháng 9, Phường Thanh Đức, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam	0	0	TV BKS <i>Member of Supervisors</i>
10.16	Công ty Cổ phần Thuốc Ung thư Benovas			0107753133	08/03/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM	Tầng 5- Tòa nhà HACCI Complex tại lô 2.6, No đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	TV BKS <i>Member of Supervisors</i>

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

11	Bùi Hồng Hạnh		Người được UQ CBTT và Người phụ trách quản trị Công ty <i>Authorized person to disclose information and person in charge of corporate governance</i>					0	0	
11.1	Bùi Văn Phúc							0	0	Bố <i>Father</i>
11.2	Nguyễn Thị Kim Nhung							0	0	Mẹ <i>Mother</i>
11.3	Bùi Đức Nghĩa							0	0	Em trai <i>Brother</i>
11.4	Trương Thúy Quỳnh							0	0	Em dâu <i>Sister-in-law</i>
11.5	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T			0102182140	08/03/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 5, tòa Times Tower - HACC 1 Complex Building, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	80.857.223	41,07%	Người được UQ CBTT và Người phụ trách quản trị CT <i>Authorized person to disclose information and person in charge of corporate governance</i>
11.6	Công ty Cổ phần Thiết bị y tế Benovas			1501057104	27/09/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Long	Số 68Đ Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam	0	0	Chủ tịch HĐQT <i>Chairwoman of the BOD</i>

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*

11.7	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản F.I.T			0107499328	11/07/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 5 - Tòa Times Tower, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	TV HĐQT Member of BOD
11.8	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long			1500202535	09/11/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Long	Số 150 đường 14 tháng 9, Phường Thanh Đức, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam	0	0	TV HĐQT Member of BOD
11.9	Công ty Cổ phần Thuốc Ung thư Benovas			0107753133	08/03/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM	Tầng 5- Tòa nhà HACCI Complex tại lô 2.6, No đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	TV HĐQT Member of BOD

Trường hợp có bất kỳ sự khác nhau nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the English one, the Vietnamese version shall prevail.*